

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 24 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2026/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 02 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị L, sinh năm 2000.

Số căn cước công dân: 051300004168.

Trú tại: Số nhà K đường L, phường A, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Anh Huỳnh Trung Đ, sinh năm 1989.

Số căn cước công dân: 052089004786.

Địa chỉ: Xóm B, thôn V, xã T, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định nay là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Gia Lai chứng nhận ngày 04 tháng 02 năm 2020 chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ thống nhất có 02 người con chung là cháu Huỳnh Hồ Anh T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2019 và cháu Huỳnh Khải T1, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2021. Chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ thống nhất giao 02 con chung là cháu Huỳnh Hồ Anh T và cháu Huỳnh Khải T1 cho anh Huỳnh Trung Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; hiện nay anh Huỳnh Trung Đ đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hồ Anh T và Huỳnh Khải T1. Chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ thống nhất, thỏa thuận chị Hồ Thị L thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Huỳnh Hồ Anh T hàng tháng với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3 năm 2026 đến khi cháu Huỳnh Hồ Anh T đủ 18 tuổi và thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Huỳnh Khải T1 hàng tháng với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3 năm 2026 đến khi cháu Huỳnh Khải T1 từ đủ 18 tuổi. Chị Hồ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng chị Hồ Thị L không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh Huỳnh Trung Đ. Khi cần thiết chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ đều có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ thống nhất không yêu cầu chia tài sản chung. Chị Hồ Thị L và anh Huỳnh Trung Đ thống nhất hiện nay không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị L tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) án phí về ly hôn và số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con để sung vào ngân sách nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị Hồ Thị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001215, ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;

THẨM PHÁN

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân xã Tuy Phước Đông, tỉnh Gia Lai;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Văn Công Minh